

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI BỔ SUNG LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI
VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠM TỈNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ ứng dụng DVCTT (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
Thủ tục hành chính cấp xã								
1	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn, hồ sơ theo quy định, cụ thể: - 10 ngày làm việc đối với UBND cấp xã; - 05 ngày làm việc đối với UBND cấp huyện; - UBND cấp xã chi trả kinh phí khám chữa bệnh cho đối tượng được hưởng: 10 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định trợ cấp. Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, hóa đơn, giấy tờ theo quy định hoặc không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, cơ quan cấp huyện, cấp xã phải có văn bản hướng dẫn gửi người nộp đơn để bổ sung, hoàn thiện.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp xã	Không	Điều 35, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ	3		x

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ ứng dụng DVCTT (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.	<p>30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn, hồ sơ theo quy định, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 10 ngày làm việc đối với UBND cấp xã; - 05 ngày làm việc đối với UBND cấp huyện; - 05 ngày làm việc đối với UBND cấp tỉnh; - UBND cấp xã chi trả trợ cấp cho đối tượng được hưởng: 10 ngày làm việc. <p>Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, hóa đơn, giấy tờ theo quy định hoặc không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, cơ quan cấp tỉnh, huyện, cấp xã phải có văn bản hướng dẫn gửi người nộp đơn để bổ sung, hoàn thiện.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp xã	Không	Điều 35, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ	3		x

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VỀ PHÍ, LỆ PHÍ (Đã được công bố tại Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 19/10/2020 và Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 và Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Mức độ cung ứng DVCTT (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
I	Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y							
1	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận ĐKVSTY	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với trường hợp cấp, cấp lại Giấy chứng nhận ĐKVSTY hết hạn: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh y tế (ĐKVSTY) bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận ĐKVSTY: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<p>Cấp mới, cấp lại Giấy chứng nhận ĐKVSTY do giấy chứng nhận cũ hết hiệu lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí Kiểm tra ĐKVSTY đối với cơ sở chăn nuôi động vật tập trung; cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật; kho lạnh bảo quản động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế, chế biến; cơ sở giết mổ động vật tập trung; cơ sở ấp trứng, sản xuất, kinh doanh con giống; chợ chuyên kinh doanh động vật; cơ sở xét nghiệm, chẩn đoán bệnh động vật; cơ sở phẫu thuật động vật; cơ sở sản xuất nguyên liệu thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc động 	Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính.	3	x	x

TT	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Mức độ cung ứng DVCTT (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				<p>vật và các sản phẩm động vật khác không sử dụng làm thực phẩm: 1.000.000 đồng/lần</p> <p>- Phí Kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đối với cơ sở cách ly kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ; chợ kinh doanh động vật nhỏ lẻ; cơ sở thu gom động vật: 450.000 đồng/lần.</p> <p>Trường hợp Giấy chứng nhận VSTY vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận: Không thu phí</p>				
2	Kiểm dịch đối với động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể	-Đối với động vật thủy sản làm giống xuất phát từ cơ sở an toàn dịch bệnh hoặc tham gia chương trình giám sát dịch bệnh: 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với động vật, sản	- Chi cục Chăn nuôi và Thú y; - Các trạm Kiểm dịch động	- Phí: Thu phí KDDV và sản phẩm DV (bao gồm cả thủy sản): Thu theo mục III của biểu phí, lệ phí trong công tác Thú y ban hành kèm theo Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính;	Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài	3	x	x

TT	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Mức độ cung ứng DVCTT (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
	thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm.	phẩm động vật thủy sản khác: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	vật đầu mối; - Các Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện, thị xã, thành phố thuộc Chi cục và được Chi cục ủy quyền	- Các chỉ tiêu kiểm tra: thu theo Thông tư 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	chính; - Thông tư 283/2016/T T-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.			
3	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh.	- Đối với động vật, sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở đã được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã được phòng bệnh bằng vacxin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh: 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Các trường hợp khác: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				3	x	x

TT	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Mức độ cung ứng DVCTT (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (trường hợp không đánh giá điều kiện thực tế): 250.000 đồng/cơ sở/lần. - Thẩm định đánh giá giám sát duy trì điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: 1.500.000 đồng/ 01 cơ sở/lần 	Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31/3/2021 của Bộ Tài chính	4	x	x
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn.			<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định để cấp lại: 250.000 đồng/cơ sở/lần; - Thẩm định đánh giá giám sát duy trì điều kiện chăn nuôi trang trại quy mô lớn: 1.500.000 đồng/01 cơ sở/lần. 				

TT	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Mức độ cung ứng DVCTT (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
II. Lĩnh vực Bảo vệ thực vật								
	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiệm đối tượng kiểm dịch thực vật.	24 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính.	3	x	x

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VỀ CĂN CỨ PHÁP LÝ (được công bố tại Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 19/10/2020, Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 16/4/2021, Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý sửa đổi	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Mức độ cung ứng DVCTT (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
I	Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y							
1	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	<ul style="list-style-type: none"> - 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đối với trường hợp cấp mới. - 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp gia hạn. 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thú y ngày 19/6/2015; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính. 	Thông tư số 101/2020/T T-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính	3	x	x

TT	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý sửa đổi	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Mức độ cung ứng DVCTT (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y). Cấp tỉnh	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				3	x	x
II Lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật								
1	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật .	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 15/11/2013; - Nghị định 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính.	Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính	3	x	x

TT	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý sửa đổi	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Mức độ cung ứng DVCTT (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Cấp giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật.	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 15/11/2013; - Nghị định 14/2015/NĐ-CP ngày 13/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định 104/2009/NĐ-CP ngày 09/11/2009 của Chính phủ; - Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính. 	Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính	4	x	x
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.	<ul style="list-style-type: none"> - 21 ngày làm việc, không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; - 84 ngày làm việc 		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 15/11/2013; - Nghị định 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của 		3	x	x

TT	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý sửa đổi	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Mức độ cung ứng DVCTT (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		khi nhận được bản BC khắc phục của cơ sở có điều kiện không đạt hoặc kết quả kiểm tra lại không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chính phủ; - Nghị định 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ; - Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính.				
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.	- 21 ngày làm việc, không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; - 07 ngày làm việc, không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với cơ sở được kiểm tra đánh giá xếp loại A theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc kiểm tra, đánh giá cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm			Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính	3	x	x

TT	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý sửa đổi	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Mức độ cung ứng DVCTT (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		nông lâm thủy sản; - 84 ngày làm việc khi nhận được báo cáo khắc phục của cơ sở có điều kiện không đạt hoặc kết quả kiểm tra lại không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	Trung tâm Phục					
5	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật.	24 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	vụ hành chính công tỉnh	- Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 15/11/2013. - Thông tư 35/2015/TT-BNNPTNT ngày 14/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính.		3	x	x